

NGÀY 20 THÁNG 4, NĂM TÂN HỢI

JEUDI 18 MAI 1911

NĂM THỨ NĂM, SỐ 172

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH  
 Mua một 12 tháng. 5\$ 00  
 — 6 tháng. 3 00  
 Mua chịu 12 tháng. 8 00  
 — 6 tháng. 5 00  
 Không bán 3 tháng.

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt trình thì gửi thơ và bạc, phải đề như vậy, Lục-tỉnh-tân-văn Saigon.

### GIÁ TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TỈNH TÂN VĂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG ĐỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN GIÁ TRỌN THÁNG	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG GIÁ SÁP LẼN, GIÁ MỖI THÁNG.
Một trường .....	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00
2/3 — .....	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00
Nửa — .....	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00
1/3 — .....	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00
1/6 — .....	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00
1/12 — (6 phần).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00
1/24 — .....	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00
1 phân .....	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00
1 hàng chữ .....	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50

### MỤC LỤC

- |                                    |                             |
|------------------------------------|-----------------------------|
| 1 — Đại luận. — Lễ nghi phong hóa. | 9 — Ngoại sử truyện.        |
| 2 — Hương truyện.                  | 10 — Sơu xuất tân kỳ.       |
| 3 — Nam-kỳ thời sự.                | 11 — Thai.                  |
| 4 — Nam-kỳ nông vụ.                | 12 — Nhân đàm.              |
| 5 — Hội khuyến trợ.                | 13 — Gia truyện tập.        |
| 6 — Bác học.                       | 14 — Thi phổ.               |
| 7 — Khuê môn tâu lậu.              | 15 — Hoàng việt địa dư chi. |
| 8 — Lục cổ tích.                   |                             |

# ĐẠI LUẬN

## LỄ NGHI PHONG HÓA

(Tiếp theo)

### Cách chào

Cách đỡ nón mà chào cũng phải làm cho lịch sự. Trước hết phải cầm cái nón đỡ lên hồng đầu mình, rồi phải hạ cái nón xuống đến nửa thân mình, hoặc như người lớn thì đưa thấp xuống một thì nửa và phải cúi đầu xuống hơi hơi, lại phải cho có ý mà trở cái lòng nón vào phía trong mình mình luôn, chẳng nên lật ngược gờ cái lòng nón ra cho người ta thấy.

Nếu bắt chước người bên võ-biên mà đưa tay lên trán đặng chào, thì lấy làm vô lễ thói quá.

Phải dùng cái tay mặt mà đỡ nón luôn, bởi ấy khi sửa soạn chào, nếu trong tay ấy có dù, hay là baton chỉ, thì đều phải sang qua tay trái rồi sẽ chào cho thông thả.

Lúc chào thì cũng chẳng nên ngậm ci-gà trong miệng, mà cũng chẳng rên tay thì lấy thuốc ra, tay thì chào một lượt; phải lấy điều thuốc trước, rồi sau sẽ chào.

Như gặp người lớn hơn mình thì phải đỡ nón lúc người ấy đi chưa tới mình, còn cách đôi ba bước nữa, thì mình nên đỡ lán, đỡ rồi lại phải đợi cho người ấy đi qua khỏi đôi ba bước mới nên đợi lại. Nếu người ấy ra đầu bảo mình phải đứng lại mà hỏi đều chi đó, thì mình phải cầm cái nón nơi tay để ngang mang-tàng mà

đứng lại, chớ chẳng nên đội nón bao giờ; đợi khi nào người ấy bảo rằng: « Em hãy đội nón lên » chừng mình sẽ đội. Khi đứng như vậy tay mặt mắc cầm nón, còn tay trái phải xuôi ngay xuống bắp vè, hoặc co lên ngang ngực cũng đặng.

Như gặp kẻ ngang mặt nhau, hoặc là mình chào kẻ dưới mình, thì đỡ nón rồi đội lại liền, chẳng đợi ai mời ai bảo mình đội lại làm chi.

Còn như mình là kẻ dưới thầy bực trên mình đỡ nón chào mình mà chưa có chịu đội lại, thì mình cũng chẳng nên bảo người ấy đội, hoặc nhắc người ấy đội lại mà phải mang lỗi.

Nhứt là khi ra đường chẳng nên kinh ngạc đợi cho người trang lứa mình chào trước, rồi mình sẽ chào sau, vì cái sự chào là cách lịch sự, chẳng tồn kém chi đó, mà phòng làm như thế, nếu hai người gặp nhau mà đều có ý đợi như vậy cả thì rồi ai chẳng chào ai, lâu ngày đã sanh xích nhau, mà lại mất đều mỹ tục thuần phong, thì là đều vô ích lắm đó.

Trong khi đứng nói chuyện ngoài đường mình là bực dưới, thì chẳng nên kiêu mà đi trước, phải đợi cho người lớn kiêu mình trước mà đi, thì mới phải lễ cho. Và người lớn thì có phép bảo kẻ dưới ngừng lại mà nói chuyện giữa đường như thế, chớ mình là kẻ nhỏ chẳng nên đứng bước kẻ lớn lại mà nói đều chi ngoài đường hết.

Như mình đi với người nào mà người ấy chào ai, tuy lạ với mình, song mình cũng phải đỡ nón mà chào theo, chẳng nên để trưng đôi mắt trắng ra mà ngó thì coi ra quê kịch lắm đó.



Hoặc gặp nhau nơi giữa thang lầu, kẻ xuống người lên; hoặc nơi vắng vẻ quanh hiêu, thì dẫu cho xưa nay vị hữu bán diện chi giao, chớ cũng phải chào nhau, mới phải là người thanh lịch cho. Lại như lúc nơi thang lầu mình gặp kẻ trưởng thượng thì phải dõ nón chào, rồi đứng nép qua một bên, chừa phía có tay vịn cho người ấy đi thẳng đường, khi người ấy đi khỏi mình rồi thì mình sẽ đi.

Ấy vậy, tuy theo lễ thì dặn dò kẻ dưới phải giữ lễ nghĩa mà chào hỏi bực trưởng thượng là trước, nhưng mà mình làm kẻ lớn lẽ cũng nên làm gương cho kẻ dưới mình bắt chước thì cũng là vô hại. Như có kẻ thuật truyện một quan Nguyên-soái kia như vậy: Ngày kia quan Nguyên-soái xứ Virginie đang đứng nói chuyện với một người nọ, xày có một tên mọi đi ngang qua chào người; người bên vợ vàng dõ nón mà đáp lễ, kẻ đang đứng nói chuyện với người ấy lấy làm lạ bèn hỏi rằng: *Sao soái-gia lại nhọc lòng dõ nón mà chào một tên mọi như vậy?* Quan Nguyên-soái bèn đáp rằng: *Chớ sao! Vậy chớ ông muốn cho tôi là một vị soái, mà vô lễ chẳng bằng một tên mọi kia sao?*

Thầy lời ấy đã đủ hiểu; tuy là phận sự kẻ dưới thì phải cung kính bực trưởng thượng rồi đó, nhưng mà nếu bực trưởng thượng không làm gương tốt, hầu cho thành mỹ tục thuần phong, thì cũng là phải; chớ chẳng phải nói: nếu kẻ lớn làm như thế là thật thể diện đâu. Ấy cũng bởi có câu rằng: Trên đời ai cũng là người, khác nhau có một chữ thời đầy thôi.

(Sau sẽ tiếp theo)  
TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

## HƯỚNG TRUYỀN

### Hội con gái

Thật hể nước Văn-minh thì càng ngày càng thấy nhiều cuộc lạ. Những gái tơ bèn Thế-giải-mới hôm nay hiệp lại mà lập ra một hội rất lạ, trong lời Chương-trình hội ấy buộc mỗi người vào hội phải học cho biết cõi phi-thoàn, lại đến chừng lấy chồng cũng phải lựa mấy vị phi-công mà lấy mà thôi.

Ấy chẳng rõ mấy ả đó dốc muốn dục thúc cho trong nước đặng nhiều phi-công hay là: *quyết lấy chồng phi công cho mau ở góa cũng không chừng.*

### Người mạnh

Có một tên lính pháo thủ, danh gọi Bocquin, quê ở tỉnh Savoie, thật là dũng quán tam quân; nội cơ lính pháo-thủ thành Grenoble thì chẳng ai bằng đặng. Đã biết xưa nay thường hay lựa những người mạnh bạo mà bỏ theo các cơ lính pháo thủ, song duy có tên này là mạnh hơn hết mà thôi.

Một mình va dõ nôi một cái xe chở củ như chơi; lại sức va như một khẩu súng thần-công tám-phân, vừa giá vừa xe, hoặc đeo thêm hai tên lính nữa va vác lên vai đi coi nhẹ hều:

Lóng trước đây hơn cơ lính ấy đi do thám trên núi, đi nhằm nơi hiểm trở, đường sá chập chồng, cho nên hai con la phải lặn xuống dưới hố. Tên lính Bocquin thấy con la chớ vị thần-công của mình cũng hầu phải nhào xuống hố luôn, bèn lật đật giựt khẩu thần công vác lên vai mà chạy ra cho hết khúc đường hiểm trở đó có hơn hai trăm thước, khi vác khẩu súng chạy ra khỏi nơi ấy lại còn trở lại có ý vác con la mà đem lên khỏi hố nữa, song may con la ấy đã đứng dậy mà chạy lên đặng.

Chớ chỉ theo đời thượng cổ còn đặng dùng sức mạnh con người, thì tên lính này ả cũng làm tướng soái chỉ dầy chớ chẳng phải làm lính như thế đâu; theo đời này thì một người

yếu đuối mà binh-pháp, chiến-lược rõ thông, là rất hữu ích hơn sức lực ấy trong việc dụng binh lâm.

Tên này duyặng một tiếng khen rằng mạnh đó mà thôi.

Toàn.

## NAM KỶ THỜI SỰ

### « Ăn cướp sát nhơn »

Đêm 26 rạng 27 mars 1911, có một chiếc ghe đi mua lúa đậu tại vàm Nha-Mán bị một đảng ăn cướp đánh lấy 350 \$00. Tài-chủ là Nguyễn-vân-Thăng ở làng Tân-phú-đông, bị ăn cướp bắn chết. Xong việc rồi ăn cướp bèn bươm hết. Con tài-chủ và mấy tên bạn, la làng, mà nhảm chỗ vắng, không ai nghe mà tiếp.

Đoạn chèo ghe về tại tỉnh mà báo cho quan hay, mà khai rằng không biết một tên ăn cướp nào.

Quan sai một thầy đội và lính đi tìm hơn ba bữa không ra mối. Sau quan lại sai ông Phó-quản Lương-vân-Vị đi tra vụ ấy.

Ông quản này thiệt là giỏi, đi nội 10 ngày bắt đảng đảng ăn cướp, giải về Sadéc 5 đũa. Chúng nó khai bọn nó sáu đũa. Sau lại bắt được thằng thứ sáu này rồi.

Mấy tên bộm đều khai quả có ăn cướp tên Thăng mà lấy số bạc nói trên ấy, chia nhau mà đã thua hết.

Ông Quản-Vị bắt lấy dặng đồ tang: 1 cây súng già, thuốc và đạn, ghe chúng nó mượn mà đi ăn cướp, và bạc tang 60 \$ của chúng nó đưa lại, còn bao nhiêu thua me và bài cào hết (theo lời chúng nó khai).

Tên Nguyễn-vân-Mai làm chức Phó hương-quản làng Tân-hựu, khai làm chánh-tướng, và cầm súng mà bắn tên Thăng chết.

Bọn này đã giải về Tòa Vinh long, tra xét, đợi đến kỳ đại hình sẽ xử.

Ông Quản-Vị này thiệt là giỏi; chẳng phải bắt vụ này mà thôi, có bắt nhiều đám khi trước cũng là tài năng vậy, những là ăn cướp

sát nhơn, ăn trộm trâu v.. v. và nhà nước cũng có xử trảm it đũa tại Sadéc rồi.

Nay quan trên đã có lời nghi ban khen ông quản này, vậy tôi xin đem bài này vào nhật trình trước là bìa danh một người giỏi giết như vậy, sau lại khen ngợi người làm tôi nhà nước hết lòng.

Vụ ăn cướp này không có tang tích chi trước, mà bắt đảng thiệt cũng đáng khen. Ông quản này có được 4 cái médailles và nhiều lời ban khen bên Tòa và bên Bô.

VÂN Sadéc.

### Chẳng nên nhảy xe lửa

Hôm chửa nhật 7 Mai xe lửa Saigon chạy về Mỹtho, tôi nhà giấy Gò-Đen xe ngừng bộ hành lên xuống xong rồi, thì người cắt giấy thối tu-hích lên, xe mới khởi sự chạy nữa; song vì tên cắt giấy ý mình quen thạo việc xe cộ, lại có ý cho thiên-hạ tại đó nổi mình nhảy hay, nên cố ý để xe chạy khá khá rồi sẽ nhảy, để đầu nhảy chẳng kịp trật chon té lẳng xuống đường áo quần đều tèm lem hết, song trên xe cũng chẳng ai thấy, nên cứ việc chạy tới hoài, chạy đầu dặng 10 phút đồng hồ mới hay rằng đã mất chủ cắt giấy xe rồi; cả xe đều tưởng chủ chàng đã bị xe cán nát xương rồi đó, khi ấy xe phải ngừng lại mà chạy thối lui dặng kiểm anh ta. Khi xe chạy trở lui chừng 5 phút mới thấy dặng xa xa, cậu ta cong lưng chạy theo xe, đến nơi thì thấy mình mảy gi đều những đất, mồ hôi ra dầm dề, mệt đã le lười.

Ấy những kẻ nhảy quen như thế còn phải rủi thay, khuyên thiên-hạ chớ bắt chước mà nhảy lên nhảy xuống xe lửa là đều đại hại đó.

Phụ-diễn thông-tin Mỹtho: K. T.

### Chết lạ

Hôm 9 Mai người chủ nhà hàng Hôtel du marché nhơn thấy một người đến trú tại nhà hàng ấy tên là Lalucques, cư quán thuyền số tàu Lục-tỉnh, đã hơn 24 giờ mà chẳng thấy vẫn lại, bèn quyết lên phòng mà coi người ấy làm gì.



Đè đầu khi vô đến phòng thì thấy một cuộc  
 át nên ghé ghé: Người cựu quân thuyền  
 này nằm sắp xuống, co lại một cẳng mặt đầy  
 những máu. đầu thì mồ hôi ra ướt đầm.  
 Người chủ nhà hàng lập tức báo cho M. Farget  
 là quản-lý tuần thành quận thứ nhất. Ông ấy  
 đến nơi ngỡ là anh cựu quân thuyền tự vận,  
 nên lục coi mấy vé đề nơi bàn trong phòng  
 thì chẳng thấy đồ chi độc cho đến đôi giết  
 mình đặng.

Ông Farget xét trong mình tử-thi thì thấy  
 còn 49 đồng bẩy, cắt rưỡi bạc và một cái đồng  
 hồ vàng.

Tử-thi ấy giao cho quan Lương y khám  
 nghiệm.

## NAM KỲ NÔNG VỤ

### SABÉC (Ngày 1er Mai).

Mùa màng rời rảnh; lúa thất hết ước nửa  
 phần lớp thì bị tiết trời không thuận lớp thì  
 bị chuột bọ cắn phá.

Trong hạ tuần tháng Avril, có mưa thường  
 nhiều tổng người ta đã khởi công cày đất gieo  
 mạ lúa sớm và trồng bắp.

Giá lúa từ 2 đồng 7 cắt tới 2 đồng 9 cắt. Giá  
 gạo từ 4 đồng 6 cắt rưỡi tới 4 đồng 8 cắt rưỡi.

### LONGXUÂN (Ngày 1er Mai).

Mùa màng năm 1910-1911, cả thất vì bị chuột  
 cắn phá và bị tiêm. Lúa tình bực thường mỗi  
 mẫu được chừng 30 tới 40 giạ 40 lạng mà thôi.

Đón này nhà nông-phụ lo trồng đậu bắp  
 khoai củ v. v.

Có chỗ người ta đã khởi công cày đất đặng  
 làm mùa tới.

Giá lúa từ 2 đồng 5 cắt rưỡi tới 2 đồng 6 cắt.  
 Giá gạo từ 3 đồng tới 5 đồng 1 cắt.

### MỸTHO (Ngày 1er Mai).

Giá lúa từ 2 đồng 2 cắt tới 2 đồng 9 cắt rưỡi.  
 Giá gạo từ 3 đồng tới 5 đồng 5 cắt.

### VĨNH LONG (Ngày 2 Mai).

Giá lúa từ 2 đồng 5 cắt rưỡi tới 3 đồng 5  
 chiêm. Giá gạo từ 3 đồng 8 cắt tới 4 đồng 7 cắt  
 rưỡi.

### SỐCTRĂNG (Ngày 2 Mai).

Từ 15 Avril tới nay có mưa thường và mưa  
 dầm. Dầu vậy nhà làm ruộng thấy mưa sớm  
 như vậy thì nghi ngại mà không dám khởi  
 công gieo mạ:

Chỗ thì dọn đất, chỗ thì đắp bờ đặng ngăn  
 nước lại.

Đất cày chưa được vì chưa thiết ướt mềm.  
 Trong thượng tuần tháng Avril hai xứ Bải-  
 xau và Đại ngải chở lúa đi bán Chợ lớn 18.673  
 tạ.

Giá lúa 2 đồng 9 cắt rưỡi, giá gạo 4 đồng  
 rưỡi.

### GÒGÔNG (Ngày 1er Mai).

Mùa mưa tới rồi. Từ hạ tuần tháng Avril tới  
 nay có mưa thường và xối xả, một vài chủ làm  
 ruộng chuyên lo cày đất gieo mạ. Phần nhiều  
 trong tỉnh, đầu đó người ta đợi cho đất thiết  
 ướt mới ra công cày cấy.

Giá lúa 2 đồng 9 cắt rưỡi, giá gạo 4 đồng 9  
 cắt.

### BẮCLIÊU (Ngày 30 Avril).

Trong phần tổng Thanh-hòa, lúa dư dùng  
 chở đi bán các nơi ước được 49.300 giạ, còn  
 trong mấy tổng khác thì lúa vừa đủ ăn mà  
 thối.

Giá lúa từ 2 đồng 2 cắt, rưỡi tới 2 đồng 6  
 cắt, giá gạo từ 4 đồng 6 cắt tới 5 đồng 1 cắt.

### CẶNTHO (Ngày 1er Mai).

Giá lúa 2 đồng 9 cắt, giá gạo 5 đồng.

### CHÁU ĐỐC (Ngày 18 Avril).

Giá lúa từ 2 đồng 2 cắt rưỡi tới 2 đồng 7 cắt,  
 giá gạo từ 3 đồng 7 cắt tới 4 đồng 8 cắt.

### CHỖ SÁI

Tờ L. T. T. V. số 170 trương thứ 12 hàng 4 có  
 câu đối, rút trong Nông-cổ như vậy: ông mừng  
 cháu đi mua dứa, mua dứa giống, về  
 ương mộng. Xin sửa lại như vậy: ông mừng  
 cháu đi giống dứa, mua dứa giống về ương  
 mộng.

Le 9 Mai 1911,

HUỲNH-VĂN-NGOẠI.

## HỘI KHUYẾN TRỢ

LẬP NHÀ TRƯỜNG CON GÁI TẠI SAIGÒN

### HỘI NHÁNH

Các viên quan tỉnh Bà-ri-a và tỉnh Biên-hòa có dâng thơ của hội chánh Saigon, nay đã lập hội chánh, cử đặt hoàn thành và đã khởi lo khuyến góp. Chúng tôi rất cảm ơn các quan viên hai tỉnh ấy vì đã đồng tâm đồng chí mà vừa giúp việc hữu ích chung, Như sau mà thành sự thì công ấy ngàn thu đáng bia nơi thanh sử.

Chúng tôi cũng đứng trông mấy tỉnh khác cử hội nhánh cho rồi như tỉnh Bàri-a và Biênhòa ấy, chắc sớm tới đây cũng đăng tin lành.

### HỘI NHÁNH BÀRI-A

Ông Lê-văn-Bảy, Tri-phủ làm Đồng lý.  
 Huỳnh-văn-Minh, Tri-huyện Phó đồng lý.  
 Nguyễn-ngọc-Kỳ, Thơ ký làm Thủ ngân.  
 Khương-kim-Thò, — Kỳ lục.  
 Huỳnh-văn-Hội, — Trợ ký lục.  
 Lê-văn-Tao, Điển sanh làm Phái-viên.  
 Lê-văn-Tích, Thông ngôn —  
 Nguyễn-văn-Vinh, Thơ ký —  
 Lê-văn-Thanh, Thông ngôn —  
 Huỳnh-v.-Tuyết, Thơ ký sở tạo-tác —  
 Nguyễn-văn-Quang Sở ngân khố —  
 Nguyễn-văn-Đất, Giáo thọ —  
 Võ-văn-Phó, Thơ ký sở dạng làm —  
 Nguyễn-văn-Xuyên, Giáo-thọ —  
 Nguyễn-văn-Khanh, Quản-vệ-Huý.

### HỘI NHÁNH BIÊNHOÀ

Ông Hồ-văn-Quờn, Đốc-phủ-sứ làm Đồng lý.  
 Nguyễn-hóa-Nhon, Tri-huyện làm Phó đồng lý.  
 Ngô-phước-Lương, Thông-phán, làm Thủ-ngân.  
 Nguyễn-văn-Thương, Thơ-ký, làm Kỳ lục.  
 Đỗ-cao-Sổ, Thơ ký làm Trợ ký lục.  
 Ng.-v.-Vượng, Tri-huyện Long-thành, Phái-viên.  
 Nguyễn-văn-Chức, Cai tổng —  
 Lê-văn-Nhuận, — —  
 Võ-văn-Qui, — —  
 Trần-ngọc-Du, — —  
 Đoàn-văn-Hiến, — —  
 Trần-văn-Trương, — —  
 Nguyễn-văn-Bon, — —  
 Nguyễn-phú-Nhuận, — —  
 Tống-dinh-Huê, — —

## BÁC HỌC

### Nói về Than cây

Cách biến thứ nhất loài cây ra hình thể khác mà dùng là cách hầm cho ra than. Thứ than cây tốt thì coi còn y hình trạng cái cây hồi trước, chắc thịt chẳng hay nát, chẳng lấm tay; thả vô nước thì nổi vì mình nó xốp có lỗ nhỏ nhỏ rất nhiều, tánh chẳng hay nóng luống, cũng chẳng dẫn diên khi đốt.

Than thường cháy chẳng lên ngọn, nhảy lửa hay không là tự nơi lúc hầm, nếu lúc hầm lửa ít, thì than sau nhảy lửa, còn hầm già lửa, thì than lâu bắt lửa. Bởi ấy cho nên than hầm chừng 350 bực hỏa-hậu thì cháy mau hơn than hầm đến 1500 bực hỏa hậu.

Một trăm litre than cây xốp thì nổi nặng chừng 14, 15 kilos, cây chắc hơn thì chừng 22 đến 28 kilos, còn cây thiệt chắc thì 30 đến 35 kilos.

Than nấu trong nồi trong các lò thì chẳng chắc chẳng đượm bằng than đốt ngoài rừng theo cách đốt thường xưa nay vậy.

### Rượu cây

Rượu cây là một thứ nước nặng bay hơi, có mùi gắt rượu lắm, hỏa-hậu đến 66 bực thì sôi, nó nhẹ hơn nước mỗi litre là 186 grammes (Nhu nước lọc thiệt tinh anh thì mỗi litre nổi một kilo, vậy rượu này mỗi litre nổi có 814 grammes mà thôi). Muốn pha vào nước bao nhiêu cũng tiếp theo hết.

Nó cháy ra ngọn xanh mà chẳng sáng. Hề nhiều trên da thì nó phải rần da và phồng lên, trong vật thực thì chẳng nên dùng, nhất là chẳng hề nên uống.

Một thước củi đặt ra nặng chừng hai ba litres rượu ấy.

### Thổ cường-toan (acide acétique)

Thổ cường-toan là một thứ nước trong mỗi litre nổi nặng 1 kilo 64 grammes. Mùi nó gắt ngọt lắm, song pha nước vào thì có hơi thơm. Nếu thoa nó trên da mình thì nó phồng làm



như dán thuốc dán phòng vậy. Nó có tánh rút thấp khí, pha vô rượu vô nước bao nhiêu cũng tiếpặng.

Pha nó với rượu thì nó chẳng làm cho đỏ giấy Tournesol như các thứ cường-toan khác vậy đâu. Cái hơi Thổ cường-toan thì cháy ngọn lửa màu xanh.

Trong lò nấu cây người ta dùng nước vôi mà luyện Thổ cường-toan cho ra vị khổi-cường-toan (*acétate de chaux*), luyện rồi thì phơi khô, đoạn vào bao mà bán.

#### Acétone

Acétone là một thứ nước trong, cháy ra ngọn sáng, hơi nó như Hoàng khí mùi nó nồng. Nó có tài làm cho chảy những mũ cây, nhựa thông, các thứ mỡ dầu, long não vân vân.... Trong nghề làm bột bông phải dùng nó.

#### Crésote

Crésote là một thứ nước có dầu sắc trong, nhưng mà có ánh sáng gọt vào thì trở ra vàng. Đến 20 bực hỏa-hậu thì mỗi litre nổiặng 1 kilo 37 grammes. Đốt đến 203 bực hỏa-hậu thì sôi. Bỏ vô nước ít tan ra.

Bỏ muối-tro (*soude*) và bioxyde de mangane se vô với nó mà nấu thì thành ra một món kia hòa vô nước kêu là *rosalate de soude*, rồi nếu đổ Huỳnh-cường-toan vào mà lỏng nó thì lại lấyặng một thứ kêu là *Acide rosaliqne* là một món màu vàng đề mà nhuộm đồ hoặc in vật chi.

*Sau sẽ tiếp theo)*

Bát-vật si: LƯƠNG.

## KHUÊ MÔN TÀU LẬU

Vã tánh người sáu châu ta, thường hay nói: *sanh ư thổ, tử hườn tại thổ*, lại sợ câu *đại mộc lưu gian bất đật hồi cổ*. Vì vậy cho nên chẳng lia khô què hương, mà xuất dương như người các nước, còn những người mà đi

đến đất nước Cao-mên này, thì gọi đi đã xa lắm, cực vì chẳng đã, hơn hạm con khố con mắ, vì tham khúc gỗ khúc cây cùng là người giúp việc bua quan, hay là bợm theo mà làm tôi cho nhà nước, những người mà đi đến đây như vậy, thì là nam-nhi phận sự, cho nên phải tùy câu hồ-thĩ-tứ-phương...

Còn những con gái đờn bà mà đến Nam-vang, thì hoặc có chị theo chồng con giúp việc, hoặc có cô từng cha mẹ làm ăn, đâu cũng các hữu kỳ phần, chứ chẳng có thị nào bỏ khuê môn lia cha mẹ, vong thân bỏ liễu, đi làm sự trắng hoa bao giờ.

Ấy vậy mà nay tại Nam-vang, hiện hiện nhân tiên: lên nghề môi son má phấn, lều bều vóc liễu hình mai, chẳng biết vì tại cơ nào? mà béo giáp hoa trời đến đây rất nhiều dữ vậy; lại ưa những thói chèo thuyền bán sắc, chuộng những nghề cửa quán treo gương, điếm phần trang hồng, chưng giêng mà nhành chim lá gió; lên xe xuống ngựa, khoe khoang hông ghẹo bưôm trêu ong; thấy mà gớm; thấy mà ghê, thấy mà tủi hổ cho người bôn quốc.

Đứa thì dựa ghế trâu, ngồi quán mĩa mở miệng đào chùm chiêm, mà rước lữ quan-côn; con lại nướng đường hèm đứng đường ở, trưng mắt liễu lão liên, đặng ngóng bày làng-tử. Lòng hăng tưởng cây tiền sanh trái, mà không lo bề nhục tổ hồ tông; dạ vì mong nhành bạc sanh bông, mà chẳng kể lia cha bỏ mẹ. Thương ôi! bán sắc chẳng lựa người, buôn mình không hổ mặt; miễn là trong túi chúng nó có len ken, thì bộ mặt chị ta đã hí hần; thu ba nháy nhỏ, ngộ chừng xe kiến xe mui; xuán nhãn móc khều, ra đầu đường đồng đường chợ; bất luận đầu quần mặt móc, vô từ *đại vấn chân mang*; miễn là túi nó có kềm đồng, bao quần tám thân này cùng gió buội.

Khá tiếc, khá tiếc...

Tay ngọc một đôi, ngàn đũa gói; má đào hai mảnh, mấy thẳng hôn; sống thì vợ khắp người thiên hạ, thác có mồ hoang chẳng thấy chông.

Vì tôi thấy chúng nó làm sự hồ thẹn như vậy, mà sao càng ngày càng lộng, càng nhiều, càng đông, làm cho ngoại bang người ta khi

thị, gọi là cái nghề làm ăn của con gái Nam-việt, nghe vậy thì tôi phiền não, mà thăm-suy trộm nghĩ *chẳng biết vì tại bởi cái cơ nào*, mà biến sanh đả loạn như thế?

Vậy tôi cúi xin lục châu quân tử, đồng chí văn nhân, xin biện luận giùm coi, bởi sao mà đờn bà con gái nước ta ra vậy; cũng là lập phương pháp làm bài vở, mà gởi chớ các quán nhứt trình, đặng có phòng vì đồ tiệm, làm cho tục mỹ phong thuần; chớ bỏ qua hay là làm lãng cũng khó nôi.

Ít lời nhắn với lục châu ông,  
Gái quấy xui mang tiếng hồ đồng;  
Bởi cửa Khuê-môn không đóng chắc;  
Cho nên ong bướm mới xài hồng.

Nam-vang, ngày 5 mai 1911.  
Ngoại-thích, A-LÝ ký ngữ đốn.

## LỤC CÒ TÍCH

Thuở xưa, người Rômanô ham coi hát xiết (cirque) lắm, song xiết đời ấy hát nhiều cách rất gớm ghê hơn đời nay muốn phần.

Tôi xin đón lại đây một ít đều cho chư khán quan coi chơi cho biết tình khi người đời xưa rất dữ dằn là thế nào.

Vốn tiếng cirque bởi tiếng Latinh *circus* nghĩa là vòng tròn, người Rômanô dùng tiếng ấy mà kêu cách chơi này tại như vậy: Cái trường hát thì xây hoặc hình tròn hoặc hình thuẫn, chung quanh có làm giàn để cho người ta ngồi coi, giữa trường có một sân cát rất rộng lớn kêu *arène* ấy là chính nơi để chớ tôi mọi vào đánh gươm với nhau, hoặc đánh với thú vật dữ, như sư tử, cạp, gấu v. v. sân cát này, có làm cống ăn ra ngoài biển, đặng nước lớn chảy vào cho ghe nổi mà đánh giặc thủy. Khi ròng lại rút những xác kẻ tử trận ra biển hết, còn như không muốn cho nước vào sân thì không tháo cống.

Đời ấy con người ta chia ra làm hai bực, bực thứ nhứt là bực nhà trâm anh kêu là

*Famille patricienne* bực thứ hai là tôi mọi (*Eclavage*). Song tôi mọi đời đó chẳng phải thung dung như tôi mọi đời ni đâu số phận những ấy là như số phận lục súc, mỗi nhà sang trọng thì có ít nữa là 1.000 đũa tôi mọi, tài chủ muốn dùng nó thế nào mặc ý, cũng như mình nuôi loài vật muốn giết, muốn đập muốn đánh, muốn chém chi cũng không ai có phép ngăn can. Khi con cái tôi mọi đẻ ra thì nó thuộc về chủ chẳng phải là của cha mẹ nó, như con bò con thi thuộc về chủ vậy.

Hễ con lớn lên thì cũng trở nên tôi mọi. Hoặc chủ bán đất lại cho kẻ khác thì những tôi mọi đó, cũng phải bán làm một cùm đất mà về tay chủ mới. Khi tôi mọi sinh sản ra đông quá, thì chủ lựa những đứa già ốm, bỏ vào bị đem ra chợ mà bán như bán thỏ, song còn thua thú này vì phải bỏ vào bị khua hết cả mình, kéo người mua thấy mọi ốm, hay là già thì không chịu mua.

Vậy ai muốn mua tôi mọi thì lại gằn mấy cái bao ấy mà bóp đi bóp lại nhiều lần coi đũa nào còn xài được thì mua; việc lựa như thế là việc may nhờ rủi chịu, may là gặp đặng đũa còn sỏi sàng, ít ốm, rồi lại được mọi già đi hết nổi, thì uổng bạc, vì một đũa giá là 50, hoặc 100 \$ đồng. Ấy là số phận tôi mọi già yếu.

Còn những đũa tật bệnh thì phải đem trần nước ngoài biển, hoặc giết mà làm vật thực cho thú dữ trong trường hát, vì rằng *Phải loại những giống vô dụng ra kéo làm thiệt hại cho người mạnh giỏi*. Những con cái tôi mọi sinh ra mà hay đau ốm hoặc có tật-tán thì phải bóp mũi cho chết cũng vì một lẽ ấy.

Còn những tôi mọi có lỗi thì phải án phạt rất nặng nề; lớp thì phải án khổ sai kêu là *galère*, là phải đi chèo những chiến thuyền rất lớn (vì đời ấy chưa có tàu lửa như đời ni lớp khác phải bỏ vào trường chơi mà đấu chiến cùng nhau, hay là đấu với thú dữ đã nhốt trong đấy).

Cách đấu ấy như vậy: dẫn vài trăm đũa tôi mọi vô trường chơi, y phục cũng gươm hia như kẻ hồng ra giặc, đoạn chia ra làm hai phe mà đánh với nhau cho đến khi còn chừng



mười người, thì hoàng đế (1) hỏi dò hỏi kẻ ngồi giàn muốn xem nữa hay là thôi. Nếu phần đông hơn đưa ngón tay cái mà chỉ lên, ấy là dấu phải tha 10 người ấy, tức thì hoàng đế liền tha và dạy bãi cuộc chơi.

Như phần đông hơn trong đám coi chỉ ngón tay cái xuống đất thì mười tội mọi này phải cứ chiến trận lại với nhau một lần nữa.

Khi ấy mới thảo công cho nước biển chảy vào sân cát, thì những ghe đã đề trong sân ấy liền nổi lên, 10 tội mọi còn sót lại đó phải lên ghe ấy mà gây cuộc giặc thủy, cho đến khi chết hết còn lại một người thì vua lại hỏi thiên hạ một lần nữa rằng: tha hay là không? Vậy như kẻ ấy muốn tha thì đưa ngón tay cái lên, bằng không thì chỉ xuống đất. Tức thì người ấy phải sang qua bên sân khác mà đấu chiến với sư tử. Vậy khi thả sư tử ra mà nghe nó gầm hét dữ tợn lắm thì mọi người trên giàn đều tỏ mặt hớn hở như đang coi một tuồng rất hay vậy, hoặc như không đánh với sư tử, thì phải đánh với bò rừng cạp gấu v. v. mọi nào mà thắng đặng thú dữ thì được tha về nhà chủ, bằng thua thì phải hóa nên vật thực cho nó vậy. Trong đời ấy chẳng chi vui chẳng chi thú cho bằng trước mặt vua, quan, dân-dã, con nit, đờn-bà mà có hơn ngàn người bị chém giết rất nên ghê gớm thế này.

Vua Tito trong một cuộc chơi như thế mà dám xài hơn 3 ngàn mạng con người.

Đời vua Trajan, có lập một cuộc chơi như vậy trọn 123 ngày; có ngày người chết dư ngàn lại có bữa đến trót muôn mạng. Ôi! Dấu cho Kiệt Trụ bạo tàn cũng chưa chơi đến thế!

Trong cổ sử có thuật rằng: Có một đứa tôi mọi kia tên Andrôclès phải bị bắt vào sân cát mà đánh với sư tử vì tội trốn chủ mà đi, khi mở cũi nhốt sư tử, thì năm con sư tử liền chạy ra, trong năm con ấy có một con rất lớn và dữ tợn hơn hết, chạy xốc tới, gầm hét van trời, song khi thấy Andrôclès vào, thì ngừng lại mà nhìn, thoát chút ai nấy đều thấy sư tử này sắp mình xuống đất rồi bò lần tới liếm chơn Andrôclès, dường như quen nhau đã lâu vậy.

(1) Vì khi có cuộc chơi ấy thì hằng có vua đến ngự xem.

Cho nên hết thầy hô lên cả tiếng chúc mừng Andrôclès. Hoàng đế César cũng lấy làm lạ lắm bèn đòi Andrôclès ra trước mặt mình mà hỏi vì có nào con sư tử ấy ở hiền lành với nó như vậy.

Andrôclès bèn tâu rằng: Muốn tâu thánh thượng nguyên tôi là đứa ở tội mọi với quan Thái-thủ xứ Africa, vì hằng ngày bị đòn bọng nên cực quá chịu không nổi nữa, mới phải trốn lên rừng cát. Tới đó tôi gặp một hang đá sâu và kín lắm thì tôi vào đó mà ngủ; chẳng dè kể một lúc tôi thấy con sư tử này ở đằng xa xăm xăm bước tới miệng thì rống om sòm, vì có một cẳng bị đập gai sâu lắm máu chảy đầm đề. Vừa thấy sư tử chung vào hang thì tôi khiếp vía; song con sư tử đến gần một bên tôi mà ngoắt đuôi môn trốn lại đưa chơn đã bị vit tit cho tôi coi, dường như xin tôi cứu nó vậy.

Tôi liền lật đật rút gai nặn máu, rồi tôi nhai lá cây mà rịt bó chơn nó; bấy giờ nó lại nằm dưới chơn tôi mà nghỉ. Qua vài ngày thì chơn nó lành lại. Từ đó tôi với sư tử ở cùng nhau trong một hang đá đặng ba năm ăn cũng một thứ đồ ăn: Mỗi bữa sư tử đi săn bắt được thịt thì nó lựa mấy miếng ngon mà kiếng phần cho tôi, song tôi chẳng biết lấy chi nhúm lửa mà nướng cho chín, nên tôi đợi lúc trưa đứng bóng, đem thịt ấy ra phơi nắng cho chín mà ăn.

Khỏi ba năm, tôi nhàm hết muốn ở với sư tử nữa, thì tôi thừa lúc sư tử này đi săn mà trốn khỏi hang đá, đi được ba ngày đàng tôi lại gặp một toán quân, nó liền bắt tôi mà giải tôi trở về nhà chủ trong phương Africa.

Vậy chủ tôi liền lên án bỏ tôi vào cho sư tử ăn thịt nơi trường chơi. Bấy giờ gặp sư tử này đây thì tôi hiểu rằng: lúc tôi bỏ hang đá mà đi thì cũng đã bị linh bắt mà đem về thành Rôma. Vì có ấy nên con sư tử này mới tha giết tôi hầu tỏ lòng biết ơn tôi giúp nó xưa.

Khi Andrôclès nói dứt lời, mọi người cất tiếng tâu xin hoàng đế tha nó, và thả con sư tử cho nó đi theo Andrôclès với. Vậy Andrôclès liền lấy giấy xà tích nhỏ mà cột cổ sư tử đoạn dắc đi đạo các ngõ đàng trong thành.

Dân Rômanô hể thấy Andrôclès đi qua thì ném tiền bạc cho nó rồi lấy bóng vải lên mình

con sư tử, và tung hô rằng: Bất khen sư tử đã nuôi Andrôclès nơi hang đá, và mừng cho Andrôclès biết làm thuốc chữa sư tử.

Ấy vậy: Vật những còn nhớ nghĩa,  
Người bao nở quên ơn.

P. Hòa.

## NGOẠI SỬ TRUYỆN



### LÝ-THỜI-QUAI tuyệt tửu thọ oan hình

(Tiếp theo)

Đây nói nhắc lại cái con nhỏ đi với một người đờn bà có đội lúp hồi nãy gặp thẳng Hiếu rồi móc ra cho một góc tư trước khi gặp cái cô mà làm phước lập thể kiếm cho nóặng 78 \$ 70 đó. Nguyên con nhỏ ấy là con của một người lính kia tên là Lê-hậu-Phát, bởi nó mồ côi mẹ cho nên cách mười ba năm trước, khi Lê-hậu-Phát bị diên linh rồi phải đem nó vô nhà phước mà cho nó ở, lúc mới vào chơn linh còn ở tại Saigon thì mỗi tháng mỗi đem tiền tới trả tiền cơm cho nhà phước, như vậy đầu đặn một năm kể nhà nước rút cơ quan ấy đi vô thủ tại Chantaboun, Lê hậu-Phát mới đến xin gọi gấm con mình cho mấy bà phước rồi ôm con khóc một hồi mới trở về trại sửa soạn lên đường. Khi đi rồi thì cũng thường hay gọi tiền cơm về cho nhà phước như thuở nay vậy. Vô thủ trong Chantaboun đầu đặn sáu tháng ngày kia lại gây lộn với một thầy đội bên sợ luật binh xử cách nặng nề phải trốn linh mà đi, khi trốn rồi bèn đi qua ở Battambang mà làm ăn, thì lâu lâu khi ba tháng khi bốn tháng cũng cứ gọi bạc về một lần mà trả tiền cơm và gọi thơ về thăm con chớ chẳng dám về e phải bị tội với nhà nước, làm như vậy đã trúc mười hai năm rồi. Song chẳng biết vì cơ nào đã hơn chín tháng nay trong nhà phước chẳng đặn tin tức chi của anh ta nữa, con anh ta cũng chẳng đặn thơ từ gì. Con nhỏ này năm nay đã mười bốn tuổi rồi tên

là Lê-thị-Mần, nết na tề chỉnh ăn nói chừng chàng, vì vô ở với nhà phước đã lâu rồi nên việc và may theo tiêu mỗi mỗi đều khéo léo, học hành chữ nghĩa cũng thông minh, mấy bà phước thấy vậy thì đem lòng thương như con ruột, lúc nhỏ thì chẳng nói mà chi, chớ khi lớn khôn rồi, thì con Mần hằng có lòng trông cho gặp cha một lần, kéo cha chơn trời con góc biển, thì chẳng vui đặn; cũng có nhiều khi nó viết thơ biểu cha nó về, cho cha con thấy nhau, song cha nó biểu phải thùng thẳng đợi một ít năm đã, chớ chẳng dám về gặp; dè đầu hôm nay sao đã chín mười tháng mà chẳng một tin tức chi của cha nó cả, thì nó lại càng buồn thảm hơn nữa, vì tưởng có lẽ cha nó khi chết rồi chẳng? Mấy bà phước thấy vậy động lòng, cũng hằng khuyên giải hoài; song chẳng bớt chút nào hết, bởi vậy cho nên ngày ấy thấy có lẽ chánh chung thiên hạ vui chơi, nên bà nhứt mới biểu một bà dắc nó đi dạo một lát cho giải khuây khi đi ngang gặp thẳng Hiếu thối ớng-sáo thì nó động lòng nên mới cho một góc tư mà lại chảy nước mắt, là nghĩ vì thân ai như thân nầy, thẳng nầy thế khi cũng mồ côi cha mẹ như mình cho nên mới ra đời vậy. Lúc ấy người bà day lại thấy nó khóc thì la rằng: sao con khóc hoài đi vậy, bà nhứt sợ con buồn mới bảo bà dắc con đi chơi cho giải khuây, té ra con lại buồn hơn nữa, như vậy lát nữa về đây bà thấy con mắt con đỏ chạch đó chắc rầy tới bà nữa đã, thôi nín đi. Nói rồi thì bà ấy lại ngó vô đồng hồ trong tiệm thấy sáu giờ thiếu mười lăm thì lật đật nói thối đi về con, đã trễ nhiều lắm rồi. Hồi chiều bà dặn năm giờ rưởi về, mà bây giờ gần sáu giờ rồi, thối đi cho mau kéo bà quở. Nói rồi hai gì cháu mới dắc nhau ra đi vừa đi một đôi ngang qua đường Charner thì gặp một cái xe không đang đậu đó, con ngựa thật nên vạm xỏ, bộ rất bôn chơn, chẳng đứng cho yên bằng. Con Mần liền nói Bà ơi! Đường xa quá mà lại đã trễ giờ rồi sẵn có cái xe không đấy thối tôi với bà bước lên đặn về cho sớm. Thẳng đánh xe nghe nói vậy thì đã nhẩy xuống mở cửa xe ra rồi hai bà con đồng bước lên mà nói rằng: Đi lại đường Citadelle, trại sơn đá đó. Thẳng đánh xe liền gác đầu mà đóng



chưa lại, rồi nhảy lên tróc con ngựa một cái thì nó đã ruồi dung thoát thoát, con Mân thấy vậy thì nói: Cha! Ngựa hay thiệt, mình về đây không trẻ bao nhiêu đâu. Bà phước gác đầu. Thằng đánh xe nghe khen như vậy thì đất chỉ lại thúc con ngựa đi nước lớn hơn nữa và nói rằng: Ngựa của tôi sướng lắm chớ phải như mấy cái xe khác mà ngựa còn da bọc xương đâu? Nói vừa dứt lời thì xe đã quẹo lại đường d'Espagne gát chữ thập qua đó, thỉnh linh đầu đường Nationale rầm rầm một bọn linh chữa lửa, kéo vòi rồng ống thụt các cuộc tiệc quẹo lại đường d'Espagne mà chạy nhào đối ngay trước mặt với cái xe đầu này chạy lại.

(Sau sẽ tiếp.)

TRƯƠNG-DUY-TOÀN

## SU'U XUẤT TÂN KỶ

### Thầy thuốc đờn bà

Thửa xưa bên thành Athène có luật cấm chằng cho người đờn bà đặng phép làm thuốc. Ngày kia ông danh y tên Hierophyte gặp một người còn trẻ mặt mày sáng sủa, xin ông truyền nghề y, ông ấy bèn chịu mà thâu làm đệ tử.

Tên trẻ này khi vào học thì siêng năng cần mẫn, lại có trí hóa hơn các trò nội trường ông danh y này hết, cho nên ông ấy rất thương yêu.

Sau ra làm thầy thì có ý ham trị bệnh đờn bà mà hay tránh bệnh đờn ông; cách chằng bao lâu thân chủ đờn bà của thầy này nhiều vô số; các trong y khác thấy vậy thì đem lòng ganh gổ bèn cáo rằng: thầy này có ý quén dụ đờn bà mà làm đều đám ó.

Khi đến giữ toà, thì thầy này cười chum chim mà nói rằng: Tôi chằng hề có một điềm chi quấy với các thân chủ đờn bà của tôi. Toà liền hỏi: lấy có chi làm chắc, nếu không, sao hết thầy đờn bà đều ra uống thuốc của thầy, còn đờn ông thì thầy lại có ý tránh? Thầy ấy bèn đáp rằng: Vì tôi là đờn bà thì làm sao mà sanh cuộc đám ó với đờn bà cho đặng.

Vậy tuy lời vu cáo của các trong y khác đều chằng làm hại cho thầy này đặng; song theo luật « nếu đờn bà chằng tuân mà lên làm thầy thuốc thì phải án trảm quyết ».

Bởi ấy toà lên án xử chị thầy thuốc này, nhưng mà cả đờn bà nội thành Athène hay sự ấy, đồng kéo đến xin toà một hai phải tha tội cho chị thầy thuốc ấy mà thôi. Khi toà thấy cả thiên hạ đồng có lòng cứu tử cho chị thầy cho nên cũng phải chịu lòng mà tha ngay; lại phải hủy luôn điều luật ấy nữa.

« Cho hay mạnh bầy dân quyền ».

TOÀN.



## THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra một câu Thai, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thâu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ Thai và số câu thai cho lớn đặng dễ sắp.

### SỐ 27 — PHÒ QUAN-CÔNG GIÚP HỚN GIẾT VĂN-XU ĐỀN TÀO.

Xuất ngư.

#### Chấm thai

Số 24 — Nóc nhà hay mùa, táo-chúa ra sán.  
Xuất Cộn-trùng là:

#### Con Rầy.

- 1 — Sadéc, M. Hồ-thái-Hanh, Chánh-lực-bộ Tân-qui-Đông.
- 2 — Sadéc, M. Phan-duy-Son, Hương-bộ Tân-qui-Đông.
- 3 — Béntre, Ngai-quân-Trạm.
- 4 — Sadéc, M. Thuật, Hương-thần Mỹ-hưng.
- 5 — Vĩnh-long, M. Võ-văn-Thiêng Hương-quần làng Long-đức.
- 6 — Vĩnhlong, M. Tuyết, Instituteur.

## NHÀN DÀM

### Hữu đồng vô mưu

Có một người Espagnol đi đường xa gặp một thằng chà Indien nơi giữa đồng cát không có ai ở. Hai người đi đường đều đi ngựa liết, mà con ngựa của người Espagnol đã mệt, đi gần khôngặng nữa. Người ấy lại nói với tên chà Indien mà đòi con ngựa giỏi của nó. Chẳng đợi tên Indien chịu không, người Espagnol, có đem khi giải theo, kiểm chuyện gậy mà giật ngựa. Tên ấy cứ theo anh ta đến nơi thành thị, đầu đơn thưa. Quan án sở tại cho đòi tên Espagnol tới, lại dạy đem con ngựa theo. Giữa quan, người Espagnol khai rằng: thằng Indien là gian-giảo. Con ngựa ấy của anh ta nuôi hồi còn nhỏ xiểu. — Xét không đủ cứ, quan án thả hai đảng ra. — Tên chà Indien tức la lên: « Ngựa ấy của tôi, tôi sẽ bắt cho ông rõ. » Nói rồi, liền cởi áo bao đầu con ngựa mà bám lại với quan án, xin xử: « Như người này nói con ngựa của va đã nuôi lâu niên, xin tỏ cho quan lớn rõ, ngựa ấy con mắt nào mù ». — Người bị cáo không cho lộ chuyện gian vô cứ, liền vọt nói: « con mắt bên tay mặt ». — Thằng chà Indien lại đỡ đầu con ngựa ra mà la lên rằng: « Ngựa tôi thiệt quả chẳng đui con mắt nào »!

Mưu cao chẳng bằng trí dày, ông án liền giao con ngựa lại cho nó rồi bỏ tù tên kia.

T. M. B.

## GIA TRUYỀN TẬP

### XCVII — ĐỒ HÀNG LỤA LẤM DẦU, MỜ.

Đồ hàng lụm lấm dầu mờ, như đồ giặt được thì không nói chi, vì có xà bông vô thì dầu dầu mờ đi hết; còn như đồ hàng có thêu kim tuyến, thêu chỉ ngũ sắc; hoặc đồ tổ, đồ só trắng giặt không được thì lấm như vậy ắt

khó mà gột cho sạch. Vậy phải làm như vậy thì phải sạch. Như mới lấm thì thôi, bằng lấm cũ thì phải lấy dầu hay là mỡ nhỏ thêm tại chỗ lấm ấy một nhều, rồi để cho nó thấm vài giờ đồng hồ, đoạn lấy một miếng *nifanelle* nhúng vô *essence de térébenthine* mà chà nơi lấm ấy thì hết.

Như trong 125 grammes *essence de térébenthine* (dầu xăng) mà mình thêm vô 15 grammes *ether sulfurique* thì lại càng tốt hơn nữa.

### XCVIII — TRỊ KHAN TIẾNG

Khi mình ho, hoặc cảm gió mà khan tiếng thì phải lấy trứng gà, đập ra bỏ lòng, đồ đi, lấy lòng trắng mà thôi, rồi bỏ đường vô đánh cho ló tan đường cho hết, đoạn vắt chanh vô trộn cho đều, cứ mỗi giờ uống một muỗng nhỏ thì hết khan tiếng.

### XCIX — TAY HAY ĐỒ MỜ HÔI

Nhiều người bàn tay hay đồ mờ hôi, cho nên khi làm việc gì có khó một tí, hoặc cầm tới cái chi nó lem nó dơ đi. Vậy thì phải mua 70 grammes *Eau de Cologne*, mua 15 grammes *Teinture de benjoin* trộn lại với nhau. Cứ mỗi ngày hoặc năm sáu lần, chín mười lần, lấy nước đó đồ vô bàn hai tay chà với nhau cho nó rút khô. Ít ngày sẽ tuyệt mờ hôi.

ANNA MIT.

## THI PHỒ

Hòa nguyên vận bài từ tuyệt trong tờ Nhựt báo tỉnh, số 322, ngày 4 mai 1911, về sự con quan lớn Đốc-phủ-sứ, Lê-quang-Hiền, Sadéc, là Lê quang-Trinh, thi đồ Y-khoa Tấn-sĩ bên Đại Pháp.

### THI

Mừng ông Trinh-tử học tày phan,  
Đồ trạng danh đồn khắp ngoại bang.  
Phụ tử đồng triều nên hậu phước,  
Mười năm cam toại chốn văn trường.

NGUYỄN-VĂN-SÔI.



Tặng ông Lê-quang-Trình, thi đỗ Y khoa Tân-sĩ bên Đại-Pháp.

## THI

Y khoa Tân-sĩ tự Quang-Trình,  
 Được trận mừng ông học đã tinh.  
 Tài tự gấm thêu nhà Phiệt-duyet,  
 Danh đường sấm dậy cửa trâm anh.  
 Nhanh vàng lối xổ đơm bông bạc,  
 Người Kiệt rõ ràng trở đất linh.  
 Cối Việt rày thêm trang trí huê,  
 Ất là mau đến nẻo Văn-minh.

HỒ-VĂN-LANG,

Thơ-ký tại dinh quan Đốc-lý thành phố Sài-gòn.

## HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ CHỈ

Núi Pháo-sơn có Cờ-thành, xây ở triều vua Vĩnh-lạc, sau họ Mạc tiếm ngôi, mở rộng thêm ra, nay di chỉ cũng còn, và bên thành có chùa cách sông đối ngạn, chùa này là chùa Phổ-lon ở tỉnh Kinh-bắc, phía trước ngánh mặt ra sông Lục đầu giang, cảnh sắc xinh đẹp, phía dưới núi về hướng đông nam có núi cát lên hình như hai con chim Nhạn, dài đến vài ngàn trượng cao đến vài mươi thước, đứng gần trông như núi, đứng xa trông như sóng, người bên lâu có đoán rằng: Bạch nhạn sanh mao, sáng tận anh hào nghĩa là chim Bạch nhạn sanh lông, thì đẻ hết kẻ anh hào, bởi vậy cho nên làng Kim-đôi nhà họ Trần chôn ở dưới núi Ngũ viên Sơn thì cũng lấy con cát Bạch-nhạn-sa này mà làm an, cho nên nói nhau thì đậu 13 ông Tân-sĩ, ông Tân-phương cư sĩ có làm bốn câu như vậy:

Bạch nhạn sa đầu phủ bích loan,  
 Viên khan như thủy cận như sơn,  
 Tích nhạn nhất quyết tri linh địa,  
 Sáng tận anh hào tại thit gian.

Núi sùng nghiêm ở tại làng Nam-giản, núi này mọc từng nhiều, và đất đá xen lộn nhau, phía dưới núi lại bằng, có chùa Cổ-tạ, bên chùa có cung phủ đời ông Trịnh-vương làm ra, di tích cũng còn, và hai bên núi

có hòn Song-phong đối nhau, phía đằng trước gò bằng vài dặm, và đồng trống thẳng tới sông Đại-gian-làng-Thiên-dương, sông Đại-gian ăn từ sông Trầm-gian và sông Nhứt-đức hiệp dòng dần xuống cho tới sông Nguyệt-gian, sông Thiên-đức, sông Lâu-khê, và sông Lục đầu nhóm hợp với nhau cho giáp tới địa giới huyện Phụng-nhân, Quế-dương, An-dông và Gia-bình (tỉnh kinh Bắc) ở giữa có nổi một cồn các gọi là « Đại-na » nhà phong thủy (thầy địa lý) xem chỗ này cho là « Lục long tranh châu » cồn sông Đại-gian thẳng xuống thông với sông Ham-gian mà chảy tước ra biển, và một ngọn chảy ngang qua huyện Sông-Linh-trường và sông Thanh-lương dần xuống, phía sau lưng chùa cổ-tạ thì có nhiều hòn núi duộc dựng liền tiếp với làng Côn sơn và Huỳnh-giản, còn phía trên thì tiếp với huyện phụng nhân mà thông qua tỉnh Lạng sơn, phía dưới liền với huyện Đông-triều mà qua đến tỉnh Quán-an, non sông hình thẳng làm tá chi cho nước việt nam ta, (nguyên địa mạch tá chi thì làng Nam giản thuộc về tỉnh này, còn trung chi làng Thạch-bi, hữu chi thì thành Thăng long). Cho nên gọi là « Sung-nghiêm thứ ba ».

Núi Dược-sơn tiếp giáp với làng Vạn-kiếp huyện Phụng-nhân, núi này được giấy 2 bên có hai hòn núi gọi là động Nam tào và động Bắc-đầu đối nhau, phía trước ngó ra sông Thiên-đức.

Sông Thanh-lương ở về làng Mặc-dộng, nơi gò bằng có một hòn núi được dựng, phía dưới có bến dò, tục gọi là « Đò-vàng » và trên đỉnh núi có chùa cổ-tạ, lên chơi đứng trông qua Phủ Kinh-môn thì thấy non sông các huyện đều ở trong con mắt, thú biết đường nào.

Phủ Kinh-môn, 7 huyện.

- 1er — huyện Giáp-sơn, 7 tổng 63 xã.
- 2e — huyện Nghi-dương 12 tổng 52 xã.
- 3e — huyện An-lão, 10 tổng 58 xã.
- 4e — huyện Đông-triều 11 tổng 95 xã.
- 5e — huyện An-dương 7 tổng 70 xã.
- 6e — huyện Kim-thành 11 tổng 81 xã xưa gọi là huyện Trà-hương.
- 7e — huyện Thủy-đường 12 tổng 72 xã.

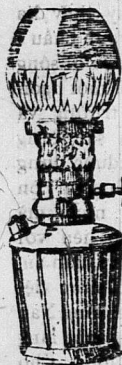
(Sau sẽ tiếp theo)

Tat-ong-tân-nhì, Phụng-dịch.

**NHÀ BÁN SÁCH****ĐÔNG SÁCH****HUYNH-KIM-DANH**

Đường CATINAT

SAIGON, môn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ sô  
bê, sách vở, thơ  
tuồng và truyện chữ  
quốc-ngữ, cùng các  
thứ sách học chữ tàu  
và chữ Đại pháp,  
vân vân.

Giấy mực, và đồ  
dùng theo việc quan,  
việc làng, nhà buôn,  
và các trường. In  
thiếp, đủ các thứ  
Đông bì sách khéo  
và chắc, và có bán  
đèn, sửa đèn kiểu  
Tito-lanđi.

Ở đây có  
sửa súng, có bán máy  
hát bán hát chạy  
bằng kim, đủ các  
thứ tiếng. Annam  
Tây và Chêc.

Có bán hộp quạt máy giá 2 \$ 00.

Tại đây, có bán  
Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

**NỮ TẮC**

Nhà in Franco-Annamite, 7, Boulevard Norodom, Saigon  
mới in lại rồi cuốn **NỮ TẮC** của ông Pétrus Trương  
vĩnh-Ký, có chú giải rõ-ràng, giá mỗi cuốn là **0 \$ 25**.

Có bán tại nhà bán sách Franco-Annamite và tại Báo-  
quán Lục-tỉnh-tân-Văn.

Như ai si về bán lại thì tính tiền huê hồng 25 0/0.

**BIJOUTERIE PARISIENNE** Số 126 ĐƯỜNG CATINAT  
**TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI**

Tiệm cái tại Paris  
Tiệm nhánh tại  
Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lòng kính rao cho  
nhiều người quen biết và mua bán  
cùng chúng tôi đang hay rằng:  
chúng tôi mới lãnh tại nhà  
hàng cái ở Paris những đồ nữ  
trang kể ra sau này: Dây chuyền  
đeo cổ, Médaillons, vàng đeo  
tay, bông tai có nhận hạt thủy xoàn, hạt thủy xoàn, cà-rá,  
chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và  
nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm  
cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên  
chúng tôi mới sẵn lòng bán những  
đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn  
các chỗ buôn bán khác. Sự  
buôn bán của chúng tôi chắc chắn  
hẳn hời.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ  
trang xin các cô các bà, chưa biết  
tiệm chúng tôi, cùng người đã quen  
biết rồi, đến mà xem những đồ rất  
xinh tốt và giá rẻ lắm.





NHÀ HÀNG CỬU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRÚ VÀ CHO MUỐN XE MÁY HƠI

# RENAULT DE DION-BOUTON

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
GIÁ BÁN RẺ CHĂNG AI DÁM BÌ

## C. PERRIN

MỘT MÌNH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

## PNEUS MICHELIN

TÉLÉPHONE N° 117

*Je confirme au tirage d'aujourd'hui  
à 10 heures au Salon de l'Automobile  
de Paris le 15 Mars 1911  
C. Perrin*



# J. BERTHET

Boulevard Charner  
MÓN BÀI SỐ 68 1/2 1/2 1/2  
**SAIGON**

Nói theo chếo áo  
bạn vàng. Dầu  
sanh dầu lư  
mình nằng  
má thối

Những máy nói hiệu  
PATHE hát không dùng kim, thì là quý hơn hết và danh tiếng hơn hết cả và thế gian  
Những đĩa hiệu PATHE mà nói được sống-sẻ như tiếng người, là cũng bởi nhờ có cây kim  
ngọc-thạch đó, kim ngọc-thạch chúng ta làm cho đĩa PATHE hư mà lại không đứt chỉ  
trắc trở chẳng phải như máy kim, hát rồi mỗi đĩa phải thay đổi hoài.

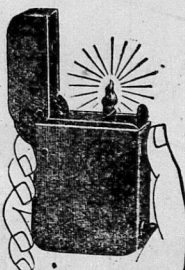
Có trữ sẵn  
một kho máy nói  
và bản nói, bản  
hát tiếng Annam,  
tiếng Caomên,  
tiếng Chêc và  
tiếng Langsa  
hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn  
mục lục mà xem ông  
sẽ gửi mà cho không.

## CÁO BẠCH

MỚI CÓ

MỚI CÓ



HỘP QUÉT MÁY hiệu "THỊ BA" tiện mà giắc  
theo lưng và tốt hơn hết. Khi muốn có lửa thì  
phải bóp cái nút tức thì cái nắp bung ra và cháy  
liền, chẳng có kỳ hơi khi lạnh hay là gió.

- Giá mỗi cái, bán tại hãng..... 1 20
- Giá mỗi cái, gửi tới chỗ mình ở..... 1 80
- Giá cái ve nhỏ để đựng dầu essence  
dùng theo nó..... 0 10

CHỦ HÃNG  
**A. MESSNER**  
Angle rue Catinat et rue d'Ormay  
SAIGON

## CHO MUỐN

### SÁCH TỰ VỊ DICTIONNAIRE ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRE ARMAND COLIN

Một bản tu bằng giấy *coutronne* (in 4) (xếp  
tu) — ở sách 19—x 24— — 1030 trang  
— 85.00€ tiếng — 2.500 điều giải *encyclo-  
pédique* các phép trí cách thiên thông  
— 4.50€ hình — 25 bản tranh họa đủ  
kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng  
các xứ và các đời (*style*) — 100 bức  
tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm  
đủ màu sắc — 300 chơn dung những  
đấng vĩ nhân — 300 bản đồ địa dư, và  
các thứ nh. thị.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu  
đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng  
*Ruty* ..... 10 fr.

Bìa da cở, lưng vải..... 14 fr.

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE**  
Saigon, Đường Catinat và đường Krantz



**PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM**  
 THIẾT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y **GUILLIÉ**

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế  
 đường của quan lương-y **GUILLIÉ** lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau  
 nơi **TRÁI TIM**, **ĐAU GÂN**, **ĐAU MINH**, **RẾT VỎ**  
**ĐA**, hoặc **CHỐI NƯỚC**, **BỆNH KIẾT**, **BỆNH HO DẠI**,  
**BỆNH CÚM**, **GHỀ CHỐC NGOÀI DA** và bệnh có  
**TRÙNG LÁI TRONG BỤNG**.

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẽ tiền và rất hiệu  
 nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT**. Những  
 bệnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống  
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên **PAUL GAGE** thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

**THUỐC HOÀN XỔ**

nữa cũng rút trong thứ **Elixir Tonique Antiglaireux**  
 của quan lương-y **Guillié**.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng  
 bảo chỗ y sanh, đường **GRENNELLE ST GERMAIN** môn bài số 9,  
 ở tại đô thành **PARIS**.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**SÁCH TỰ VỊ**  
**Dictionnaire-Manuel Illustré**  
 DES  
**SCIENCES USUELLES**

**M. E. BOUANT**

Cựu học trò Trường **Normale supérieure**,  
 agrégé des sciences physiques, giáo sư tại  
**Lycée Charlemagne**,

SOẠN

Một quyển **in-18**, có xen 2 500 hình,  
 đóng bì vải, lề đỏ, giá. . . . 6 fr.

Quyển sách này được Học-bộ tòa trọng  
 thưởng chuẩn tiền mua và được Giáo-thọ  
**Tàng-Thơ** thành **Bruzelles** nhậm dụng.

Tự vị này soạn ra để đo tầm cho dễ hiểu  
 biết các đều thường dùng trong cách  
 vật trí tri.

**CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY**

**CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG**  
**VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH**

**St-Étienne**

MÀ THỜI



**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat** số 36  
**SAIGON**

Có

**Bán SÙNG** đủ thứ  
 và đủ kiểu, **Bì**, **Thuốc Đạn**  
**XE MÁY**, **ĐỒNG HỒ** và  
**ĐỒ NỮ TRANG**. Đồ đã tốt lại  
**GIÁ RẺ**

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:  
**M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat**

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**



TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HANG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn bài số 46, 18 và 20, tại SAIGON.

## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-Phiên.

PHIA MẮT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoản mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mật luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỎI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

# LỤC TỈNH TÂN VÀN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

## 陸省新新聞

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ NĂM

JEUDI 25 MAI 1911

SỐ 178

NGÀY 27 THÁNG TƯ, NĂM TÂN-HỢI

### MỤC LỤC

- 1 - Mễ giá.
- 2 - Đại-luận. — Bại tục bởi đầu.
- 3 - Nam-kỳ thời sự.
- 4 - Thời sự tân thư.
- 5 - Nam-kỳ nông vụ.
- 6 - Công văn lược lục.
- 7 - Ngoại sử truyện.
- 8 - Sơ xuất tân kỹ.
- 9 - Nhân đàm.
- 10 - Thai.
- 11 - Thơ tín vãng lai.
- 12 - Gia truyền tập.
- 13 - Hội đua ngựa Biên-hòa.

CÓ BẢN LẺ TỪ SỐ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom và tại Lục-tỉnh-khách-sạn

QUAN NHỰT TRINH  
Boulevard Norodom 7

GIÁ BÁN NHỰT TRINH

Mua một 12 tháng	5\$00
6	3\$50
Mua một 12 tháng	8\$00
6	5\$00
Không Bán 8 tháng	

GIÁ BÁN LẺ TỪ SỐ 010

Quán

Ấm muốn  
Mua nhựt trính từ giờ  
thứ và học phải để nhà  
vày LỤC TỈNH TÂN  
VĂN - SAIGON



NHÀ ĐẠI THƯƠNG  
 DANH HIỆU LÀ  
**COURTINAT và CÔNG-TY**

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON  
 ĐƯỜNG CÁTINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108  
 KHAI DỰNG N. M 1885



Tron cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp, nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chur vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Saigòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ-lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục-quận đều có.

Nhà này bán lẻ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigòn, và chẳng nệ mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng để chi thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhung, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vân vân.

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55 \$ 00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cầm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

# ĐĨA LẠI RỒI

Những đĩa hát máy có danh tiếng hiệu "NGŨ-LUÂN-MINH-GIÁM."

Đĩa hát này là một sự hay, khéo, lạ thường trong các công nghệ đương thời tân bộ.

Hơi hát ra ai ai nghe đều tưởng mình ở tại rạp hát mà nghe tiếng hát tự-nhiên của những tay hát danh tiếng nội cõi Đông-dương này; thiệt là âm thanh rõ ràng, trong trẻo, không ó-é, chẳng rè mà cũng không khịt mũi; ấy là đều chẳng có ai làm đặng lâu nay.

Đĩa hát "NGŨ-LUÂN-MINH-GIÁM" này chạy bằng hột ngọc dùng hát với máy hiệu Pathéphone và các thứ máy khác chạy bằng hột ngọc đều đặng.

Muốn đòi máy hát đĩa chạy bằng kim ra máy hát đĩa chạy bằng hột ngọc, thì chẳng khó chi, xin chớ qui-quan hãy mua thêm cái diaphragme hiệu "ZORA" mà ráp vào máy hát mình



đã có, thì dùng hát đĩa nào cũng đặng cả.

Hiệu diaphragme Zora này là trót bực khéo léo trong đời, giá mỗi cái là sáu đồng bạc (6\$00).

Đĩa hát này chạy bằng hột ngọc, đủ hai mặt, rộng ba tấc tây, đồ dùng mà làm nỗ chẳng hề hư vì có bằng cấp và chắc rằng tốt hơn các thứ khác.

Giá mỗi đĩa là một đồng tám cắc (1\$ 80).

Mục lục xin, gởi cho không.

Xin chớ qui-quan hãy mua về hát thử coi, thì mới rõ là vàng đá.

SOCIÉTÉ PHONIQUE D'EXTRÊME-ORIENT

93 et 95, rue Catinat, Saigon

CHỦ HẰNG

**A. MESSNER**

Kính cáo.



**NHÀ BÁN SÁCH LAROUSSE**

Đường MONTPARNASSE 13, PARIS

Được thưởng **GRAND PRIX** cuộc đấu xảo  
PARIS 1900—HANOI 1902—LIEGE 1905  
MILAN 1906  
HORS CONCOURS—LONDRES 1908.

Trong chừ vị khán quan có vừa ý sách  
chi trong bản catalogue NHÀ BÁN SÁCH  
LAROUSSE thì xin đo nơi NHÀ BÁN SÁCH  
**FRANCO-ANNAMITE**

thì người ta sẽ gửi những sách chừ vị  
muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp  
không tăng chút nào, (trừ ra tiền gửi mã  
thốt)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE**

**F.-H. SCHNEIDER**

**CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA**

của ông LARIVE và FLEURY soạn

Đức Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ  
GIÁ..... 1 fr. 60

Danh tiếng ông LARIVE và FLEURY về  
việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu  
thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là  
đều tiện lắm và bởi chừng sách ấy vừa trí và  
có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ  
là đức Cha MOSSARD, Giám mục đường kim  
Địa phận Sài Gòn. Thuở người còn làm bề  
trên coi trường Taberd, người đã làm thứ  
sách ấy cho học trò của người học, và hề ai  
coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói  
rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-  
sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.  
Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,  
góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước  
rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một  
bên.

Đức Cha MOSSARD tặng thao việc giáo  
huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho  
người Annam học thì đầu rành đó.

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU**

**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SAIGON

HANOI

Hàng Denis Frères trừ đầu thơm  
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo  
hạng và thơm diệu hơn các thứ đầu, hiệu đề  
vương Nhựt-bôn.

Hãy xức tóc bằng đầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt  
hơn hết và đầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Cliquot.

- » Ponsardin.
- » Due de Montebello.
- » Roederer.
- » Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vản rôi hiệu  
Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rượu Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère  
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
Bến thủy, gán Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

**MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**